

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2018/HS-PT

Ngày: 24 - 9- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Nghĩa.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng

Bà Bùi Kim Rết

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Hà Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2018/TLPTH ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Trần Thị Thu Th. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Thu Th; sinh năm 1980; Nơi đăng ký HKTT: 75C, Nguyễn Văn C, khu phố 1, phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký tạm trú: Ấp B, xã V, thị xã L, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán trái cây; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hữu H, sinh năm 1957; và bà: Trương Thị T, sinh năm 1960, chồng là Nguyễn Bảo Ng, sinh năm 1985, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh ngày 23/5/2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/2/2018 đến ngày 12/02/2018 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện bị cáo đang tại ngoại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Thu Th là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 09/02/2018, Th đang đi công việc thì gặp K là người quen biết trước đó (không rõ

nhân thân, lai lịch) rủ Th sử dụng ma túy nhưng Th nói có việc nên không sử dụng được. Lúc đó, K đưa cho Th 1 bọc nylon trong đó có ma túy tổng hợp nói Th giữ để lát K qua sử dụng cùng Th. Th nhận bọc ma túy và gói vào tờ vé số bỏ vào túi quần. Đến 14 giờ cùng ngày, khi Th đi đến nhà thờ tại ấp Bảo Vinh B, xã V, thị xã L thì bị công an thị xã L kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bọc nilong bên trong có chứa Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 142/PC54-GĐMT ngày 26/2/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,1407 gam.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 16/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Trần Thị Thu Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản án sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu Th: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị giam giữ trước từ ngày 09/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

Ngày 05/7/2018 bị cáo Trần Thị Thu Th kháng cáo án xử nặng, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, 03 con còn nhỏ cần có mẹ chăm sóc.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Thu Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo phải nuôi con nhỏ và xử phạt 02 năm tù là phù hợp. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Vào ngày 09/02/2018 Trần Thị Thu Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,1407 gam Methamphetamine và bị Công an bắt quả tang. Qua thẩm vấn bị cáo khai nhận tội, phù hợp lời khai nhân chứng và các tài liệu chứng cứ

khác có tại hồ sơ. Xét án sơ thẩm xử bị cáo Trần Thị Thu Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của con người, là nguyên nhân có thể phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần thiết phải có thời gian giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm có xem xét đến hoàn cảnh bị cáo đang nuôi con nhỏ, nhưng xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là có phần nghiêm khắc. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, có 03 con còn nhỏ trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên hội đồng phúc thẩm giảm nhẹ 01 phần mức án để bị cáo có điều kiện chăm sóc con cái.

Về áp dụng điều luật. Cấp sơ thẩm không áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát thị xã Long Khánh đã truy tố là thiếu sót, nay bổ sung cho đầy đủ.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần, nên không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

[4] Như đã nhận định, nên chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không cho bị cáo hưởng án treo.

[5] *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu Th.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Trần Thị Thu Th** 01 (một) năm tù. Về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai, VKS sơ thẩm
- TAND sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (CAT)
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Quang Nghĩa